**Mẫu số: 12/QĐ**

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN [1]**TÊN CƠ QUAN RA QUYẾT ĐỊNH**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_Số: .../QĐ-[2] | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*[3], ngày…tháng…năm….* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

…. [4] ….

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;*

*Căn cứ Quyết định số.../QĐ-... ngày... tháng... năm .... của......... quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế/Cục Thuế/Chi cục Thuế;*

*Theo đề nghị của................................................................................................................*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**Giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên:..........................................................................................................................

Chức vụ:............................................................................................................................

Đơn vị công tác:.................................................................................................................

1. Phạm vi được giao quyền: [5]...........................................................................................

2. Nội dung giao quyền: [6]..................................................................................................

3. Thời hạn được giao quyền: [7].........................................................................................

4. Được thực hiện các thẩm quyền của [8] ………. quy định tại khoản ... Điều ... Nghị định số .../2020/NĐ-CP ngày...tháng... năm... năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, kể từ ngày... tháng... năm....

**Điều 2.**Trong khi tiến hành các hoạt động xử phạt vi phạm hành chính, ông (bà) có tên tại Điều 1 Quyết định này phải chịu trách nhiệm về những quyết định của mình trước pháp luật và trước người giao quyền xử phạt.

**Điều 3.**Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.**<Người đứng đầu bộ phận tổ chức, bộ phận văn phòng của đơn vị>, <người được giao quyền>, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 1;- ….;- Lưu: | **NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH[9]***(Ký tên, ghi họ tên và đóng dấu)*   |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

[1] Ghi tên theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[2] Ghi chữ viết tắt tên cơ quan của người có thẩm quyền ban hành quyết định;

[3] Ghi địa danh theo hướng dẫn về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP;

[4] Ghi thẩm quyền ban hành quyết định giao quyền;

[5] Ghi rõ giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thường xuyên hay theo vụ việc quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính;

[6] Ghi rõ nội dung giao quyền (thực hiện việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế);

[7] Ghi cụ thể thời hạn được giao quyền (tính theo đơn vị thời gian tháng hoặc năm). Trường hợp giao quyền xử phạt vi phạm hành chính theo vụ việc thì không phải ghi thời hạn giao quyền;

[8] Ghi chức vụ của người có thầm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định;

[9] Ghi chức danh của người ra quyết định.